

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/4/2023
"V/v: "Tranh chấp hôn nhân gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Thái Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hoàng Công Hải.

2. Bà: Nguyễn Thị Thanh Xuân.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn châu, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 381/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐ – ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989.

Trú tại: xóm Quyết Thắng, xã Tường Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1993.

Địa chỉ: xóm 10, xã Diễn Trung, huyện Diễn Châu, Nghệ An. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 10 tháng 11 năm 2022 và lời khai tại bản khai có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn L trình bày: Anh L và chị Nguyễn Thị Kh đăng ký kết hôn vào ngày 24/01/2014 tại UBND xã Tường Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, theo giấy đăng ký kết hôn số 08/2014 quyền số 01/2011. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Chung sống đến năm 2015 thì hai người phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính tình, bất hòa nên hay va chạm, xúc phạm lẫn nhau. Làm ảnh hưởng đến cuộc sống của các con và hàng xóm. Mâu thuẫn anh L có bàn bạc, trao đổi để hòa thuận nhưng không có kết quả mà ngày càng trầm trọng thêm. Đến

nay hai người đã sống ly thân không còn đi lại, quan tâm chăm sóc nhau. Nay anh L đề nghị tòa án nhân dân huyện Diên Châu giải quyết ly hôn giữa anh L và chị Kh.

- Về con chung: Quá trình chung sống hai người có hai con chung Nguyễn Thị Bảo Ng, sinh ngày 24/10/2013 và Nguyễn Thị Huyền, sinh ngày 23/10/2016. Hiện các cháu đang ở với bà ngoại và chị Kh nên tôi đồng ý để cho chị Kh nuôi dưỡng, xin tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Quá trình chung sống hai người có lập được một khối tài sản nhỏ. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa sơ thẩm nguyên đơn có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, có mặt tại phiên họp tiếp cận công khai kiểm tra chứng cứ và phiên hòa giải tiến hành các bước thu thập chứng cứ, hòa giải theo quy định pháp luật. Bị đơn chị Nguyễn Thị Kh mặc dù Tòa án đã giao giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác đúng quy định Pháp luật nhưng chị Kh không đến Tòa án làm việc mà chị Kh để cho bà Nguyễn Thị Th là mẹ đẻ của chị Kh nhận thay, bà Th cam kết sẽ giao tận tay cho chị Kh, nhưng chị Kh không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không có mặt tại phiên họp tiếp cận công khai kiểm tra chứng cứ và phiên hòa giải. Tại phiên tòa lần thứ nhất chị Kh vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản Tố tụng hợp pháp, phiên Tòa lần thứ hai chị Kh tiếp tục vắng mặt. Xét thấy chị Kh không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân này, chị Kh bỏ mặc không cần xem hậu quả của việc ly hôn, cần xét xử vắng mặt chị Kh theo quy định của Pháp luật.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 8 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn. chấp hành theo quyết định của tòa án, của Cơ quan tiến hành tố tụng tại phiên tòa thứ nhất nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt, phiên tòa thứ hai nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Nguyễn Thị Kh vắng mặt nên áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều

228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Kh, anh Nguyễn Văn L.

[3] Về tình trạng hôn nhân: Căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự và các tài liệu do tòa án thu thập được có đủ căn cứ xác định: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Kh đăng ký kết hôn vào ngày 24/01/2014 tại UBND xã Tường Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, theo giấy đăng ký kết hôn số 08/2014 quyển số 01/2011. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp tính tình, bất hòa với nhau. Hai người sống không có tình cảm, không có tiếng nói chung. Hai người hay va chạm, xúc phạm lẫn nhau làm ảnh hưởng đến các con và hàng xóm. Mâu thuẫn hai người có hòa giải, trao đổi nhưng không có kết quả. Đến nay hai người sống ly thân từ lâu, không còn đi lại, quan tâm nhau. Nay anh Nguyễn Văn L yêu cầu tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị Kh, là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống hai người có hai con chung Nguyễn Thị Bảo Ng, sinh ngày 24/10/2013 và Nguyễn Thị Huyền, sinh ngày 23/10/2016. Xét thấy tại phiên tòa hôm nay vắng mặt anh L và chị Kh anh L có nguyện vọng giao hai con chung cho chị Kh, hai cháu đang ăn học ổn định cùng chị Kh và ông bà ngoại tại xóm 10, xã Diễn Trung, huyện Diễn Châu, Nghệ An, xét thấy không cần tách hai cháu hai nơi làm ảnh hưởng đến tâm lý phát triển của các cháu, vì vậy việc giao con cho chị Kh là có cơ sở pháp lý chị Kh có trách nhiệm chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L.

[5] Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản, vay nợ chung của vợ chồng: Trong vụ án này anh Nguyễn Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét, chị Kh vắng mặt và Tòa án không nhận được ý kiến gì về mối quan hệ này, nếu có thì chị Kh có thể khởi kiện bằng một vụ án khác.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: vào khoản 3 điều 144, khoản 4 điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 khoản 3 điều 228 ; Điều 266, 271 khoản 1 điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; 54; 56; khoản 1 Điều 59; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí của tòa án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho anh Nguyễn Văn L được ly hôn chị Nguyễn Thị Kh.

2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Thị Bảo Ng, sinh ngày 24/10/2013 và Nguyễn Thị Huyền, sinh ngày 23/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Kh chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản, vay nợ chung của vợ chồng*: Không giải quyết

4. *Án phí*: Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc anh Nguyễn Văn L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai số 0002092 ngày 12/12/2022. Anh Nguyễn Văn L đã nộp đủ án phí DSST.

5. *Quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Văn L có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn chị Nguyễn Thị Kh vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Chi cục thi hành án dân sự Diễn Châu ;
- UBND xã tường sơn, huyện Anh Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu sò sơ;
- Lưu VP/TA.

Phạm Thái Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Công Hải

Nguyễn Thị Thanh Xuân

Phạm Thái Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Công Hải

Nguyễn Thị Thanh Xuân

Phạm Thái Dương

